

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đông Ánh Đông**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Kìa**.

2. Ông **Nguyễn Văn Minh**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thảo**.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Anh Lê Minh L1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Lê Minh L1.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị L và anh L1 có 01 con chung là Lê Gia H, sinh ngày 02/10/2019. Chị L và anh L1 thỏa thuận giao cháu H cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; khi cháu H chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Lê Minh L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thanh L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai thu tiền số 0012921 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, anh L1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
  - VKSND thị xã A;
  - Chi cục THADS thị xã A;
  - UBND phường A, thị xã A
- (Để ghi vào sổ hộ tịch, ĐK 08/01/2019);
- Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Đồng Ánh Đông**